

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN T  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-----\*\*\*-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----\*\*\*-----

Số: 343/2021/QĐST-HNGĐ

*Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 626/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu: Anh Lương Xuân H-** sinh năm: 1989

HKTT: Xóm X, xã Giao H, huyện T, Tỉnh Đ

Hiện trú tại: X Khu T, tổ X phường Đ, quận T, Hà Nội.

**Và Chị Hoàng Thanh P -** sinh năm: 1986

HKTT và trú tại: X Khu T, tổ X phường Đ, quận T, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]. Về hôn nhân:** Anh Lương Xuân H và chị Hoàng Thanh P cùng xác nhận: Anh, chị kết hôn trên cơ sở được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận T, Hà Nội ngày 29/7/2019. Đây là lần kết hôn thứ nhất của anh chị. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ: X Khu T, tổ X phường Đ, quận T, Hà Nội (là nhà của bố mẹ chị P). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, tuy nhiên trong quá trình mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không đi đến kết quả. Anh, chị xác định không thể khắc phục được mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, nên thuận tình ly hôn.

**[2]. Về con chung:** Anh Lương Xuân H và chị Hoàng Thanh P xác nhận không có nên không yêu cầu tòa xem xét giải quyết

**[3]. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung:** Anh H, chị P xác nhận không có, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

**[4]. Về lệ phí:** Anh Lương Xuân H tự nguyện chịu toàn bộ án phí, lệ phí tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

\* Về tình cảm: Anh Lương Xuân H và chị Hoàng Thanh P cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Anh Lương Xuân H và chị Hoàng Thanh P xác nhận không có, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

\* Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ: Anh Lương Xuân H và chị Hoàng Thanh P xác nhận không có, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Xuân H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: AA/2020/0012066 ngày 7/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T - thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

-Đương sự;

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;

- UBND phường Bạch Đằng, Q.T,HN;

(Số 74/2019)

-THA quận T

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Phan Thanh Hà***